

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 128/2017/HSST
Ngày 18 tháng 7 năm 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Du Thị Bột.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Huỳnh Như.
2. Ông Thái Văn Trung.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sang, Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2017/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thanh N, sinh năm 1984 (có mặt).

Tên gọi khác: Lê Minh H.

ĐKNKTT: Ấp M, xã N, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp M, xã N, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: 6/12.

Con ông: Lê Văn Đ (chết) và con bà Trần Thị M (chết).

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 03/4/2017.

Người bị hại: Ông Trương Văn T, sinh năm 1959 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã N, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Thanh N bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 17 tháng 12 năm 2016, tại nhà của anh Ngô Văn L, sinh năm 1966, trú tại ấp M, xã N, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau có tổ chức tiệc nhậu cùng với Lê Thanh N (tên gọi khác là Lê Minh H là em vợ của L), Lê Duy K, sinh năm 1998 và T1 (Chưa xác định được nhân thân cụ thể). Nhậu đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì nghỉ nhậu, K và T1 đi ra về trước, khoảng 10 phút sau thì N đi về. Khi đi ngang nhà của ông Trương Văn T, sinh năm 1959, trú cùng ấp M, xã N, thành phố Cà Mau thì N nghe ông T dùng lời lẽ thô tục xúc phạm N nên N dùng lời lẽ hăm dọa đánh ông T thì ông T thách thức N. Từ đó, N đi về nhà của N lấy 01 cây dao (loại dao dùng để làm cỏ) cán bằng gỗ, lưỡi bằng sắt đi đến nhà của ông T rồi dùng dao chém thẳng vào người ông T, do bị chém nên ông T dùng tay trái đưa ra đỡ thì trúng vào mu bàn tay trái, N tiếp tục chém thêm 01 cái nữa trúng vào cẳng

tay trái. Chém xong, N chạy về nhà, trên đường về N đã quăng bỏ cây dao, không xác định được vị trí nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Sau khi bị chém gây thương tích, ông T được người dân đưa đến Bệnh viện Cà Mau điều trị đến ngày 19 tháng 12 năm 2016 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 52/TgT ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu giám định thương tật của ông Trương Văn T, kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sẹo ở mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái. Tỷ lệ 08% (Tám phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương do vật sắc tác động từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

- Một sẹo ở kẽ ngón I, II mu bàn tay trái. Tỷ lệ 01% (Một phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương do vật sắc tác động từ trên xuống dưới.

- Một sẹo lồi ở 1/3 trên trước cẳng chân trái. Tỷ lệ 01% (Một phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương do vật tày tác động từ trước ra sau.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 10% (Mười phần trăm).

Quá trình điều tra Lê Thanh N thừa nhận hành vi dùng dao gây thương tích cho ông T ở mu bàn tay trái ngón I, II và cẳng tay trái.

Đối với ông Trương Văn T yêu cầu xử lý hành vi của N theo pháp luật hình sự và bồi thường số tiền điều trị thương tích, bồi dưỡng sức khỏe là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), tiền mất thu nhập là 5.500.000 đồng.

Vào ngày 19/12/2016, N đã nộp số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để khắc phục hậu quả và ngày 10 tháng 5 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã giao cho ông Trương Văn T số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Hiện nay, ông T yêu cầu N tiếp tục bồi thường số tiền còn lại.

Ngoài ra, ông T còn trình bày vết thương tại cẳng chân trái là do Lê Duy K dùng gạch ổng ném trúng gây thương tích.

Tại cáo trạng số 125/KSĐT-TA, ngày 14/6/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Lê Thanh N về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thanh N theo cáo trạng nêu trên và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thanh N từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại;

XÉT THẤY

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thanh N hoàn toàn thừa nhận vào ngày 17 tháng 12 năm 2016, tại ấp M, xã N, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, bị cáo đã thực hiện hành vi dùng dao gây thương tích cho ông Trương Văn T đúng như cáo trạng nêu không oan, sai. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai

của người bị hại và kết quả giám định cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc dùng dao gây thương tích cho người khác là hành vi vi phạm pháp luật, có thể dẫn đến nguy hiểm đến sức khỏe và tính mạng nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hậu quả bị cáo đã gây thương tích cho ông T là 09%. Việc gây thương tích cho bị hại T, bị cáo N có dùng hung khí là cây dao, đây là hung khí nguy hiểm và giữa bị cáo và ông T không mâu thuẫn gì nhưng bị cáo lại cầm dao chém ông T trúng vào mu bàn tay trái, sau đó bị cáo N lại tiếp tục dùng dao chém trúng vào cẳng tay trái của ông T nên hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ. Do đó, bị cáo phải bị xử lý theo theo điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự đúng như Viện Kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo không những đã xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, bị cáo phải gánh chịu hậu quả do chính hành vi của bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như thế mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo chưa tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại T yêu cầu bị cáo bồi thường tiền điều trị thương tích, tiền ăn uống và tiền mất thu nhập tổng cộng là 8.500.000 đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 2.000.000 đồng, nay ông yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 6.500.000 đồng; bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Hội đồng xét xử thấy rằng, sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại trên tinh thần tự nguyện phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

Vật chứng trong vụ án là cây dao bị cáo N dùng để gây thương tích cho ông T, Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau không thu hồi được nên không đặt ra việc xử lý.

Đối với vết thương ở cẳng chân trái của ông T, tại phiên tòa, ông T cho rằng không phải do bị cáo N gây ra mà do Lê Duy K gây ra nhưng chỉ trầy xước nhẹ nên ông không đặt ra yêu cầu gì đối với vết thương này. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh N (Lê Minh H) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh N (Lê Minh H) 06 tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự và Điều 585, 590 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Lê Thanh N và người bị hại Trương Văn T về việc bị cáo N tiếp tục bồi thường cho bị hại T số tiền 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày người bị hại T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo N không thi hành xong khoản tiền bồi thường nêu trên thì hàng tháng phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

2. Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp là 200.000 đồng (*chưa nộp*).

Án phí dân sự có giá ngạch bị cáo phải nộp 325.000 đồng (*chưa nộp*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, ông T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- CAND thành phố Cà Mau;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TAND thành phố Cà Mau.

Du Thị Bột

